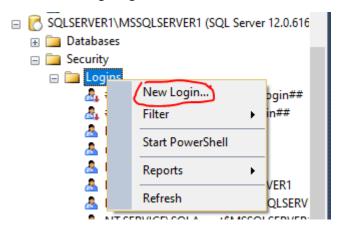
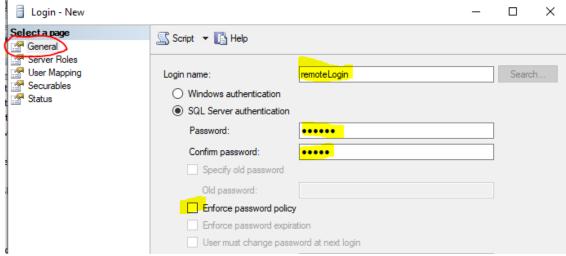
LAB 4

TAO LINK SERVER

- 1. Tham khảo các bài viết Video sau để hiểu về vai trò của việc sử dụng Link Server và biết cách tao link server
 - https://laptrinhvb.net/bai-viet/co-so-du-lieu/Linked-server-SQL-2016---ket-noi-2-database-tu-2-server-khac-nhau-cung-lam-viec-tren-mot-server-SQL/ee100ec05c69f24c.html
 - https://ngoclamman.wordpress.com/2016/02/15/sql-server-tao-va-su-dung-linkserver-trong-ms-sql-server/
 - https://www.youtube.com/watch?v=ZpCks51UOb0
- 2. Các bước tạo Link server trên các server phân mảnh như sau:

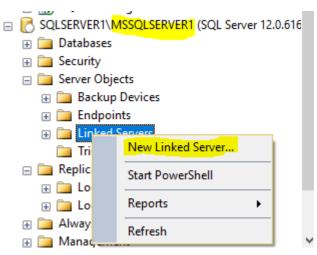
Bước 1: Tạo một tài khoản dùng để kết nối từ xa, tài khoản này được tạo trên cả 2 server chứa phân mảnh, tên được đặt giống nhau

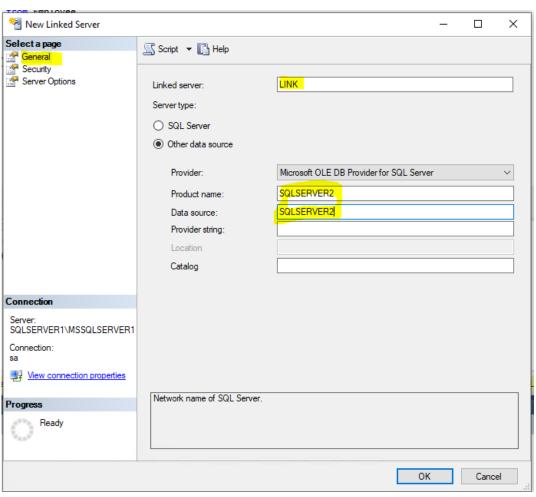


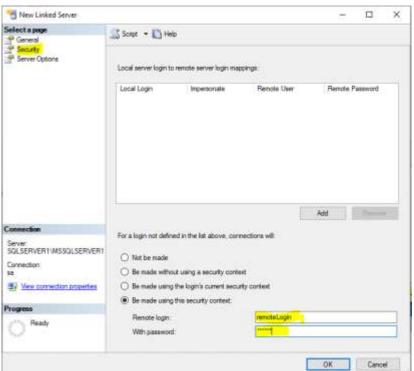


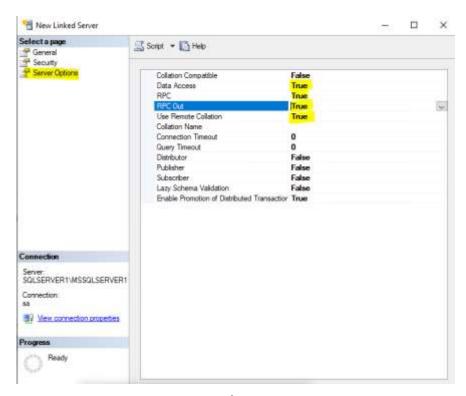
Login - New			_		×
Select a page General	Script ▼ 🖟 Help				
Server Roles User Mapping	Users mapped to this login:				
∰ Securables ∰ Status	Map	User	Default Schema		
	Report Server \$MSSQLS Report Server \$MSSQLS Restaurant Management		dbo		
	tempdb				
Connection	Guest account enabled for: Resta	_			
Server: SQLSERVER1\MSSQLSERVER1 Connection: sa Wiew connection properties	db_accessadmin db_backupoperator db_datareader db_datawriter db_ddladmin db_denydatareader db_denydatawriter				
Progress	db_owner db_securityadmin				
Ready	✓ GIAMDOC NHÁNVIEN ✓ public OI CHINHANH				
			OK	Canc	el

Bước 2: tại mỗi server, tạo một Link server có tên là LINK để liên kết tới server còn lại. Ví dụ tại SQLSERVER1, tạo Link server để kết nối tới SQLSERVER2 như sau









Bước 3: Từ server SQLSERVER1 truy vấn dữ liệu ở server SQLSERVER2 sử dụng Link vừa tạo như sau:

```
SELECT * from LINK.RestaurantManagement.dbo.Employee
exec LINK.RestaurantManagement.[dbo].sp_GetAllUSer
```

Kết quả sẽ hiển thị thông tin thực thi truy vấn ở server SQLSERVER2

Bài tập: Xây dựng các chức năng xem dữ liệu của chi nhánh từ xa khi người dùng đăng nhập với vai trò là GiamDoc; các chức năng thống kê trên toàn bộ công ty (toàn bộ các chi nhánh) (Xem hìnhví dụ dưới đây)

